

Số: 85/2018/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 20 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 142/2018/TLST-HNGĐ ngày 14-6-2018 về việc: “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Ngọc Ái L**, sinh năm 1980; Địa chỉ: đường TĐT, Khóm 3, Phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông **Hà Minh T**, sinh năm 1965; Địa chỉ: đường TĐT, Khóm 3, Phường 5, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Trần Ngọc Ái L với ông Hà Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Ngọc Ái L và ông Hà Minh T thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Trần Ngọc Ái L và ông Hà Minh T thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trần Ngọc Ái L và ông Hà Minh T thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Trần Ngọc Ái L đồng ý chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà Trần Ngọc Ái L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001823 ngày 08-6-2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng nên bà L đã nộp xong số tiền án phí sơ thẩm. Trả lại cho bà Trần Ngọc Ái L số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 đồng sau khi khấu trừ tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Lê Vũ Huy Hoàng